

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 82/2021/HS-PT

Ngày: 02-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quế

Các Thẩm phán: Ông Trần Trọng Nhân

Ông Đỗ Cao Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Mĩl, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Phạm Trúc Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2021/TLPT-HS ngày 28 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn U và bị cáo Phạm Văn Nh do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2021/HS-ST ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn U, sinh 1971, tại U Minh, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp 16, xã Nguyễn Ph, huyện U, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị Li (đã chết); bị cáo có vợ và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt.

2. Phạm Văn Nh (tên gọi khác: Bál), sinh năm: 1983, tại U Minh, Cà Mau; nơi cư trú: Ấp 2, xã Kh, huyện U, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Ph (chết) và bà Nguyễn Thị H; bị cáo có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 01/9/2020, khi tham gia tiệc rượu tại nhà ông Trương Minh H, tại ấp 16, xã Nguyễn Ph, huyện U, tỉnh Cà Mau, Phạm Văn Nh cùng với Nguyễn Văn U cùng nhau đánh bài ăn tiền. Khi đó, Nh mang theo 1.000.000 đồng, U mang theo 2.500.000 đồng và cả hai đánh thua hết số tiền này. Lúc đầu, U và Nh đánh bài cùng với L mỗi bàn từ 5.000 đồng đến 20.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 30' cùng ngày, thì L nghỉ. Sau đó, U và Nh cùng nhau đánh bài Ấn Độ 6 lá ăn thua trực tiếp với nhau mỗi bàn từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng. Đến khoảng 0 giờ ngày 02/9/2020 nghỉ đánh, thì Nh thua U là 21.000.000 đồng. Do không có tiền trả nên Nh để xe mô tô hiệu Wave RS 69H1-305.64 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe lại cho U. Đến

khoảng 9 giờ ngày 02/9/2020 Nh cùng vợ là Nguyễn Thị Th đến nhà ông H gặp U để thỏa Th chuộc xe về, do không đủ tiền nên ra về, sau đó, bà Th đến Công an xã Nguyễn Phích trình báo sự việc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2021/HS-ST ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo U 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”; Căn cứ điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Nh 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 28/5/2021, bị cáo Nh kháng cáo xin được hưởng án treo. Ngày 31/5/2021 và bổ sung ngày 03/6/2021, bị cáo U kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau: Đề nghị áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 2 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2021/HS-ST ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện U Minh về phần hình phạt. Đề nghị hủy một phần vụ án để xét xử lại theo hướng áp dụng biện pháp tư pháp (sung quỹ Nhà nước số tiền đánh bạc của các bị cáo).
- Lời nói sau cùng của bị cáo U: Thừa nhận hành vi phạm tội, xin được hưởng án treo.
- Lời nói sau cùng của bị cáo Nh: Thừa nhận hành vi phạm tội, xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn U và Phạm Văn Nh thừa nhận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/9/2020, Nh cùng với U cùng nhau đánh bài ăn tiền (hình thức đánh bài Ăn Độ 06 lá, trực tiếp ăn thua với nhau mỗi bàn từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng) tại nhà ông Trương Minh H ở ấp 16, xã Nguyễn Ph, huyện U, tỉnh Cà Mau. Đến khoảng 0 giờ ngày 02/9/2020 thì việc đánh bài kết thúc. Khi đó, Nh thua U là 21.000.000 đồng. Do không có tiền trả, nên Nh để xe mô tô hiệu Wave RS 69H1-305.64 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe lại cho U. Đến khoảng 9 giờ ngày 02/9/2020, Nh cùng vợ là Nguyễn Thị Th đến nhà ông H gặp U để thỏa Th chuộc xe là 20.000.000 đồng nhưng do không đủ tiền trả nên vợ chồng Nh ra về. Sau đó, bà Th đến Công an xã Nguyễn Phích trình báo sự việc. Số tiền đánh bạc của các bị cáo được xác định gồm số tiền ăn thua với nhau là 21.000.000 đồng và số tiền các bị cáo mang theo dùng để đánh bạc, trong đó, bị cáo U mang theo 2.500.000 đồng, bị cáo Nh mang theo 1.000.000 đồng và thua hết nên số tiền này. Nên tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc được xác định là 24.500.000 đồng. Với các tình tiết này, Tòa án nhân dân huyện U Minh đã xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo đánh bạc là trái pháp luật, phạm tội thì phải bị xử lý và chịu hình phạt theo pháp luật hình sự.

[3] Đối với bị cáo U: Quá trình xét xử, cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, gồm: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Từ đó, xử phạt bị cáo 07 tháng tù về tội “Đánh bạc” là tương xứng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo, đồng thời có cung cấp các tài liệu xác định: Bản thân bị bệnh tiểu đường; Có mẹ ruột được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì, có chị ruột là hội viên Hội cựu chiến binh xã Viên An, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới cần được áp dụng cho bị cáo nhưng cũng không làm thay đổi mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã quyết định. Do đó, không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

[4] Đối với bị cáo Nh: Quá trình xét xử, cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, gồm: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Có cha ruột được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất. Từ đó, xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” là tương xứng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo, đồng thời có cung cấp các tài liệu xác định: Có vợ bị bệnh viêm phúc mạc, viêm ruột thừa mới được phẫu thuật; Có ông ngoại tên Nguyễn Văn Sâm được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì và có bà ngoại tên Tô Thị Hai là Bà Mẹ Việt Nam anh hùng. Tuy nhiên, các tình tiết giảm nhẹ này cũng không làm thay đổi mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã quyết định. Do đó, cũng không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

[5] Quá trình điều tra, truy tố và xét xử ở cấp sơ thẩm đã xác định được tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nhưng lại không đề cập xử lý đối với khoản tiền này là có phần thiếu sót. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, Viện kiểm sát hai cấp không có kháng nghị, các bị cáo cũng không có kháng cáo về vấn đề này. Mặt khác, các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và nhất thời phạm tội, số tiền đánh bạc 21 triệu đồng không được các bị cáo sử dụng tiền mặt. Nếu hủy án sơ thẩm để tiến hành tịch thu sung quỹ Nhà nước khoản tiền đánh bạc thì việc thu hồi là khó thực hiện được. Do đó, không cần phải hủy một phần án sơ thẩm để thực hiện biện pháp tư pháp theo điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự mà chỉ nên rút kinh nghiệm ở cấp sơ thẩm là đủ.

[6] Với các phân tích nêu trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa được chấp nhận một phần.

[7] Do không chấp nhận kháng cáo, nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các phần khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo hoặc bị kháng nghị, đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn U và bị cáo Phạm Văn Nh (tên gọi khác là Bál); Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2021/HS-ST ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau về phần hình phạt.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Nh (tên gọi khác là Bal) 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

4. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Trong đó, phần mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện U Minh;
- Công an huyện U Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trọng Quế